

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MH03243**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Thống kê ứng dụng**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm	Hương	23/05/2007			5	7	6.0	5.0	5.0		0.0		2.2
2	2353403023573	Lê Thị Diễm	My	08/10/2008			10	10	6.0	10.0	9.0		9.5		9.2
3	2353403023574	Lê Hoài	Ngọc	24/02/2008			10	6	7.0	9.0	10.0		9.5		9.1
4	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc	Nhàn	08/10/2008			10	6	8.0	8.0	10.0		9.5		9.1
5	2353403023580	Phan Thị Hoài	Thư	17/08/2008			10	10	6.0	9.0	10.0		9.3		9.1
6	2353403023581	Trần Đức	Tiến	08/06/2008			5	6	7.0	7.0	8.0		5.0		5.8
7	2353403023583	Lê Thành	Trung	18/01/2008			6	8	7.0	8.0	9.0		9.3		8.7
8	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều	Vân	15/12/2008			5	6	8.0	8.0	6.0		1.8		3.8
9	2353403023587	Nguyễn Thị Như	Ý	11/07/2008			8	8	6.0	10.0	8.0		9.5		8.9
10	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim	Yến	18/11/2008			10	8	8.0	9.0	9.0		8.8		8.8
11	2353403025244	Bạch Thị Kim	Hên	24/07/2007			5	5	8.0	5.0	6.0		0.0		2.4

Châu Đốc, ngày 5 tháng 6 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà